

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2021/DS-ST
Ngày: 02-04-2021
“**V/v: Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản**”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trần Thị Minh Hòa

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Cao Thị Chính

Ông Nguyễn Ron

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nương

Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

- ***Đại diện VKSND TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hồng

Pc - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2020/DS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXX-ST ngày 04/02/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2021/QĐST-DS ngày 04/03/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Duong TuL, sinh năm: 1962; Địa chỉ: P4 -2803 Vinhomes Central Park, 720A Đường Phạm Văn Đồng, Phường Phạm Đình Kiên, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Diệu L, sinh năm: 1995, Địa chỉ: A15-01B Tòa nhà B, 683A Ấp, Phường T, Quận T, TP. Hồ Chí Minh (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn P - luật sư của Công ty Luật TNHH P và luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Định; Địa chỉ: Khu phố 4, khu du lịch biển N, C, xã N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Minh H - Tổng giám đốc

công ty; Địa chỉ: phòng 506, CT3-3, khu đô thị M, phường M, Quận N, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Duong TuL ủy quyền cho bà Đỗ Thị Diệu L trình bày:
Ngày 01/6/2018 giữa bà Duong TuL (bên A) và Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ (bên B) có xác lập hợp đồng vay vốn số VI - ODV- 54 - 27/2018/HĐVV/FLC-LUXCITYQN, Theo nội dung hợp đồng bà Duong TuL cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ vay số tiền 1.521.362.096 đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất theo mức lãi suất tiết kiệm trả sau, kỳ hạn 06 tháng của Ngân hàng TMCP Đầu tư và PT Việt Nam (BIDV) . Hai bên thỏa thuận thời hạn giải ngân khoản vay nói trên chia làm 6 lần (thời gian cụ thể theo hợp đồng). Thực hiện hợp đồng bên A đã chuyển 3 lần tiền cho bên B với tổng số tiền 912.817.257 đồng (lần 1: ngày 01/6/2018 chuyển 456.408.629 đồng; lần 2: ngày 6/7/2018 chuyển 228.204.314 đồng; lần 3: ngày 20/8/2018 chuyển 228.204.314 đồng).

Ngày 19/8/2019 giữa bà Duong TuL và Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ ký biên bản thanh lý hợp đồng vay vốn với nội dung Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Duong TuL số tiền 912.817.257 đồng trong thời hạn 30 ngày. Ngày 5/3/2020 Công ty chuyển trả 100.000.000 đồng, cho đến thời điểm hiện nay Công ty vẫn chưa thanh toán số tiền còn lại 812.817.257 đồng cho bà Duong TuL. Do đó, bà Duong TuL khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải trả cho bà Duong TuL số tiền 812.817.257 đồng và tiền lãi chậm trả được tính theo mức lãi suất 10%/năm tính từ ngày 02/10/2019 đến 04/3/2020 của số tiền nợ gốc 912.817.257 đồng; Lãi chậm trả từ ngày 05/3/2020 đến ngày 02/4/2021 của số tiền 812.817.257 đồng.

Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ; Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Minh H - Tổng giám đốc công ty: không nộp bản tự khai và vắng mặt không có lý do trong tất cả các buổi làm việc và tại phiên tòa sơ thẩm mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết Đ đưa vụ án ra xét xử, quyết Đ hoãn phiên tòa.

*** Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn:**

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 vụ án thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn thụ lý vụ án là không đúng thẩm quyền.

Về thời hạn giải quyết vụ án: Thẩm phán có vi phạm thời hạn giải quyết vụ án

Về tuân theo pháp luật tố tụng: từ khi thụ lý đến phiên tòa xét xử Thẩm phán; Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ và đúng các trình tự thủ tục theo quy Đ của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ

án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn thực hiện đúng quy định, bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 70,72 BLTTDS.

Về giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đề nghị Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ thanh toán khoản tiền còn nợ phát sinh từ hợp đồng vay vốn với số tiền nợ gốc 812.817.257 đồng và lãi chậm trả là có căn cứ pháp luật phù hợp với quy Đ tại các Điều 116, 117, khoản 4 Điều 466, 468, 470 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

** Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:*

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 vụ án thuộc thẩm quyền Tòa án cấp tỉnh, tuy nhiên bà Duong TuL hiện tại đang cư trú ở Việt Nam, không cần phải thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp nên Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Về quan hệ pháp luật : quan hệ pháp luật của vụ án phải là “Đòi lại tài sản” chứ không phải “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định pháp luật. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo biên bản thanh lý hợp đồng nên phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Duong TuL số tiền: nợ gốc 812.817.257 đồng và lãi chậm trả đến ngày xét xử như yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là 126.030.421 đồng.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ:

[1]. Về thẩm quyền: Xét thấy bà [DuongTuL](#) là nguyên đơn trong vụ án có địa chỉ tại: P.O box 85233 -Hallandale, Florida 33008-5233- USA. Theo quy Đ tại khoản 3 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Đ. Tuy nhiên, từ năm 2019 đến nay bà Duong TuL đăng ký tạm trú và gia hạn cư trú thường xuyên tại địa chỉ: P4 -2803 Vinhomes Central P, 720A Điện Biên Phủ, P. 22, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh (hiện bà Duong TuL đã đăng ký tạm trú tại Việt Nam từ 5/11/2020 đến 23/11/2021 có xác nhận của Công an phường 2, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh). Mặt khác, theo công văn số 2090/2020CV-TA ngày 25/5/2020 về việc “chuyển hồ sơ vụ án” của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn do đó Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Đ thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Nguyên đơn có đơn khởi kiện đối với Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ đòi thanh toán số tiền còn nợ phát sinh từ hợp đồng vay vốn. Bị

đơn có địa chỉ trụ sở chính tại khu phố 4, khu du lịch biển N, C, xã N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nên Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định thụ lý và giải quyết theo quy Đ tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật: Giữa bà Dương TuL (bên A) và Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ (bên B) có xác lập hợp đồng vay vốn vào ngày 01/6/2018, ngày 19/8/2019 hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng vay vốn. Khoản tiền nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả phát sinh từ hợp đồng vay vốn nên Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xác định quan hệ pháp luật “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ đối với người đại diện hợp pháp của bị đơn thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào yêu cầu khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án để xét xử vắng mặt bị đơn theo khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 01/6/2018, hai bên có ký kết hợp đồng vay vốn số VI - ODV- 54 - 27/2018/HĐVV/FLC-LUXCITYQN. Hai bên thỏa thuận: Bà Dương TuL (bên A) cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ (bên B) vay số tiền 1.521.362.096 đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất theo mức lãi suất tiết kiệm trả sau, kỳ hạn 06 tháng của Ngân hàng BIDV. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên A đã chuyển 3 lần với tổng số tiền 912.817.257 đồng (lần 1: ngày 01/6/2018 chuyển 456.408.629 đồng; lần 2: ngày 6/7/2018 chuyển 228.204.314 đồng; lần 3: ngày 20/8/2018 chuyển 228.204.314 đồng).

Đến ngày 19/8/2019 hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng vay vốn, do đó những thỏa thuận của hai bên tại biên bản thanh lý này là vấn đề cần xem xét, giải quyết. Thỏa thuận của hai bên đương sự tại biên bản này như sau: hai bên thống nhất chấm dứt hiệu lực hợp đồng vay vốn kể từ ngày 19/8/2019. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Dương TuL số tiền 912.817.257 đồng trong thời hạn 30 ngày. Thực hiện biên bản thanh lý hợp đồng, ngày 5/3/2020 Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ đã chuyển trả 100.000.000 đồng, cho đến thời điểm hiện nay Công ty vẫn chưa thanh toán số tiền còn lại 812.817.257 đồng cho bà Dương TuL.

Do Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ vi phạm cam kết thanh toán theo biên bản thanh lý hợp đồng nên bà Dương TuL khởi kiện đề nghị Tòa án buộc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải thanh toán cho bà số tiền 812.817.257 đồng và lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ là có căn cứ, phù hợp với quy Đ pháp luật. Do vậy, cần buộc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển

Bình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Duong TuL số tiền nợ gốc 812.817.257 đồng và lãi do chậm thanh toán.

[5] Về tiền lãi chậm trả: Bà Duong TuL yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải chịu tiền lãi chậm trả được tính theo mức lãi suất 10%/năm phù hợp theo quy Đ tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận. Tiền lãi chậm trả được tính như sau:

- Từ ngày 02/10/2019 đến ngày 4/3/2020: 154 ngày

$912.817.257 \text{ đồng} \times 154/365 \text{ ngày} \times 10\% = 38.513.385 \text{ đồng}$

- Từ 5/03/2020 đến 02/04/2021: 393 ngày

$812.817.257 \text{ đồng} \times 393/365 \text{ ngày} \times 10\% = 87.517.036 \text{ đồng}$

Như vậy, Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Duong TuL số tiền: 938.847.678 đồng (trong đó: nợ gốc 812.817.257 đồng; lãi chậm trả 126.030.421 đồng).

[6] Ý kiến của đại diện viện kiểm sát phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy Đ pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 116, 117, 357, 466, 468 Bộ Luật dân sự năm 2015; Điều 26 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 10/2009/PL - UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Duong TuL. Buộc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Duong TuL số tiền 938.847.678 đồng (trong đó: nợ gốc 812.817.257 đồng; lãi chậm trả 126.030.421 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy Đ tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bình Đ phải chịu 40.165.000 đồng (Bốn mươi triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Duong TuL số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.693.000 đồng (Mười chín triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002245 ngày 02/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Quy Nhơn.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Đ ;
- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn ;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Minh Hòa

